**Phụ lục I**

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

(*Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT*)

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG:**  TH&THCS MINH HOÀNG  **TỔ:**  KHTN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆM BỘ CTST, KHỐI LỚP 6**

(Năm học 2022 - 2023)

**I. Đặc điểm tình hình**

**3. Thiết bị dạy học:** *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng** | **Các bài thí nghiệm/thực hành** | **Ghi chú** |
| 1 | Máy chiếu (Bảng thông minh)  Bảng phụ  - Loa, tranh ảnh, video | 1  4 | **Chủ đề 1:**  Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới  **Chủ điểm 1:** Phát huy truyền thống nhà trường |  |
| 2 | - Máy chiếu (Bảng thông minh)  - Bảng phụ  SGK, những chiếc lọ, đồng hồ | 1  4 | **Chủ đề 2:**  Chăm sóc cuộc sống cá nhân  **Chủ điểm 2:** Chăm ngoan học giỏi |  |
| 3 | - Máy chiếu (Bảng thông minh)  - Bảng phụ | 1  4 | **Chủ đề 3**  Xây dựng tình bạn, tình thầy trò  **Chủ điểm 3:** Tôn sư trọng đạo |  |
| 4 | - Máy chiếu (Bảng thông minh)  - Bảng phụ  Giấy , bút chì, màu vẽ. | 1  4 | **Chủ đề 4**  Nuôi dưỡng quan hệ gia đình  **Chủ điểm 4:** Uống nước nhớ nguồn |  |
| 5 | - Máy chiếu, tranh ảnh  - Bảng phụ | 1  4  4 | **Chủ đề 5**  Kiểm soát chi tiêu  **Chủ điểm 5:** Chào xuân yêu thương |  |
| 6 | - Máy chiếu  - Bảng phụ  vi deo về cảnh quan thiên nhiên. | 1  4 | **Chủ đề 6**  Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện  **Chủ điểm 6:** Mừng Đảng mừng xuân |  |
| 7 | - Máy chiếu  - Bảng phụ  vi deo  Bộ thẻ nghề truyền thống  (Thiết bị lớp 6) máy ghi âm ghi hình, một số sản phẩm thủ công. | 1  4 | **Chủ đề 7**  Tìm hiểu nghề truyền thống ở Việt Nam  **Chủ điểm 7**: Hợp tác và phát triển |  |
| 8 | - Máy chiếu  - Bảng phụ  -Tranh ảnh, vi deo  Bộ tranh về thiên tai, biến đổi khí hậu  ( Thiết bị lớp 6) | 1  4 | **Chủ đề 8**  Phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu  **Chủ điểm 8:** Phát triển bền vững |  |
| 9 | - Máy chiếu  - Bảng phụ  -vi deo | 1  4 | **Chủ đề 9**  Tôn trọng người lao động  **Chủ điểm 9:** Noi gương người tốt, việc tốt. |  |
| 10 | Bảng phụ,  phiếuđánh giá | 4 | Tổng kết đánh giá |  |

**II. Kế hoạch dạy học**

1. **Phân phối chương trình**

***Cả năm: 35 tuần (35 tiết)***

***Học kì 1: 18 tuần (18 tiết)***

***Học kì 2: 17 tuần (17 tiết)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bài học**  **(1)** | **Số tiết**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt**  **(3)** |
| **HỌC KÌ I** | | | |
| **1** | **Chủ đề 1:**  Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới  **Chủ điểm 1:** Phát huy truyền thống nhà trường | **1, 2, 3, 4** | **1. Kiến thức**  Sau chủ đề này, HS cần:   * Giới thiệu được những nét nổi bật của trường trung học cơ sở. * Nhận ra được sự thay đổi tích cực, đức tính đặc trưng và giá trị của bản thân trong giai đoạn đầu trung học cơ sở. * Tự tin thế hiện một số khả năng, sở thích khác của bản thân.   2.**Năng lực:**   * ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề * ***Năng lực chuyên biệt:***   + Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân,  + Thế hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực.  + Giải thích được ảnh hưởng của sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của bản thân.  + Thế hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.  + Rút ra những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động.  3. **Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm. |
| **2** | **Chủ đề 2:**  Chăm sóc cuộc sống cá nhân  **Chủ điểm 2:** Chăm ngoan học giỏi | 5, 6, 7, 8 | **1.Kiến thức**  Sau chủ đề này, HS cần:   * Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. * Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.   **2.Năng lục:**   * ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo. * ***Năng lực chuyên biệt:***   + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiêp, ứng xử khác  nhau.  + Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.  + Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau  3.**Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm. |
| **.3** | **Chủ đề 3**  Xây dựng tình bạn, tình thầy trò  **Chủ điểm 3:** Tôn sư trọng đạo | 9 | **KIỂM TRA GIỮA KÌ I** |
| 10, 11, 12 | **1.Kiến thức**  Sau chủ đề này, HS cần:   * Thiết lập và giữ gìn được tình bạn, tình thầy trò. * Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè,   2.**Năng lực:**   * ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo. * ***Năng lực chuyên biệt:***   + Thế hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuần.  + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống gjao tiếp, ứng xử khác nhau.  + Thế hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống,  3.**Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm. |
| **4** | **Chủ đề 4**  Nuôi dưỡng quan hệ gia đình  **Chủ điểm 4:** Uống nước nhớ nguồn | **13, 14, 15, 16** | **1.Kiến thức**  -Thể hiện được sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình bằng lời nói và hành động cụ thể.  -Thể hiện được sự chủ động, tự giác thực hiện được một số công việc trong gia đình  -Tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ gia đình  **2.Năng lực**  **NL chung:** tự chủ tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.  **NL chuyên biệt:**  -Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội và của trường.  -Giới thiệu được một số truyền thống địa phương  3.Phẩm chất:  Nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực |
| **5** | **Chủ đề 5**  **Kiểm soát chi tiêu**  **Chủ điểm 5: Chào xuân yêu thương** | **17** | **1.Kiến thức**  Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế.  **2.Năng lực**  **NL chung**: tự chủ tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.  **NL chuyên biệt:**  -Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội và của trường.  **3.Phẩm chất:** Nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung |
| **18** | KIỂM TRA HỌC KÌ I |
| **6** | **Chủ đề 6**  Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện  **Chủ điểm 6:** Mừng Đảng mừng xuân | **19,20,21,22** | 1. **Kiến thức**   -Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng.  -Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.  -Giữ gìn, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương nơi em sống.  **2. Năng lực**  **NL chung:** tự chủ tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.  **NL chuyên biệt**  -Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện tại nơi cư trú.  -Giới thiệu được một số truyền thống địa phương.  **3.Phẩm chất:**Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực |
| **7** | **Chủ đề 7**  Tìm hiểu nghề truyền thống ở Việt Nam  **Chủ điểm 7:** Hợp tác và phát triển | **23, 24, 25** | **1.Kiến thức**  -Tìm hiểu được một số nghề truyền thống ở Việt Nam.  -Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của các nghề truyền thống.  -Nhận biết được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống.  -Nhận biết được về an toàn sử dụng công cụ lao động trong các nghề truyền thống.  **2. Năng lực**  **NL chung:** tự chủ tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.  **NL chuyên biệt**  -Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện tại nơi cư trú.  -Giới thiệu được một số truyền thống địa phương.  **3.Phẩm chất:**Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực |
| **26** | KIỂM TRA GIỮA KÌ II |
| **8** | **Chủ đề 8**  Phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu  **Chủ điểm 8:** Phát triển bền vững | **27, 28, 29, 30** | 1. **Kiến thức**   -Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai và biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể.  -Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người.  -Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu.  **2. Năng lực**  **NL chung:** tự chủ tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.  **NL chuyên biệt**  -Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên.  -Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  **3.Phẩm chất:**Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực |
| **9** | **Chủ đề 9**  Tôn trọng người lao động  **Chủ điểm 9:** Noi gương người tốt, việc tốt | 31, 32, 33 | 1. **Kiến thức**   -Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội  -Có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau  **2. Năng lực**  **NL chung:** tự chủ tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.  **NL chuyên biệt**  -Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện tại nơi cư trú.  -Giới thiệu được một số truyền thống địa phương.  **3.Phẩm chất:**Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực |
| 34 | **KIỂM TRA HỌC KÌ II** |
| **10** | Tổng kết đánh giá | **35** |  |

**2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bài kiểm tra, đánh giá | Thời gian  (1) | Thời điểm  (2) | Yêu cầu cần đạt  (3) | Hình thức  (4) |
| Giữa Học kỳ 1 | 45 phút | Tuần 9 | - Hiểu được các nội dung cơ bản đã học trong nửa đầu học kì I.  - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập.  - Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT. | Tự luận + Trắc  nghiệm |
| Cuối Học kỳ 1 | 45 phút | Tuần 18 | - Hiểu được các nội dung cơ bản đã học trong học kì I.  - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập.  - Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT. | Tự luận + Trắc nghiệm |
| Giữa Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 26 | - Hiểu được các nội dung cơ bản đã học trong nửa đầu học kì II.  - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập.  - Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT. | Tự luận + Trắc nghiệm |
| Cuối Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 34 | - Hiểu được các nội dung cơ bản đã học trong nửa sau học kì II.  - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập.  - Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT. | Tự luận + Trắc nghiệm |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *Minh Hoàng, ngày tháng 8 năm 2022*  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |